

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN SÓP CỘP
TỈNH SƠN LA

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 41/2018/HS-ST
Ngày 03 tháng 5 năm 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÓP CỘP, TỈNH SƠN LA

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông **Hoàng Văn Tuyền**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Cầm Văn On**
2. Ông **Lò Văn Dưỡng**

Đại diện Viện Kiểm Sát nhân dân huyện Sốp Cộp tham gia phiên toà: Ông **Lâu Bá Khải** - Kiểm sát viên

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà **Tòng Thị Duyên** - Cán bộ Toà án nhân dân huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La.

Ngày 03 tháng 5 năm 2018, tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện Sốp Cộp, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 40/2018/TLST-HS ngày 23 tháng 4 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 97/2018/QĐXXST- HS ngày 20 tháng 4 năm 2018 đối với bị cáo sau đây:

Họ và tên: **Đỗ Văn S** - Sinh năm 1966, tại huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên.
Nơi cư trú: Tổ dân phố 9, thị trấn Sông Mã, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La;
Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 7/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam
Con ông Đỗ Văn Đ và bà Hoàng Thị Th(đều đã chết); bị cáo có vợ và 3 con
Tiền sự: không;
Tiền án: Năm 2009 bị Tòa án nhân dân huyện Sông Mã xử phạt 24 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; đã được đương nhiên xóa án tích.
Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/01/2018; Có mặt tại phiên toà.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Bà **Nguyễn Thị Ng** –
Sinh năm 1983
Nơi cư trú: Tổ dân phố 9, thị trấn Sông Mã, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La; có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 14 giờ 40 phút ngày 04 tháng 01 năm 2018, tại khu vực bản Co Hỉnh, xã Sốp Cộp, huyện Sốp Cộp, tổ công tác của Công an huyện Sốp Cộp đã phát hiện và bắt quả tang Đỗ Văn S đang có hành vi cất dấu trái phép chất ma túy; vật chứng thu giữ tại túi áo đang mặc của Đỗ Văn S 01 vỏ bao thuốc lá màu đỏ sẫm, nhãn hiệu RICHMOND bên trong có chứa 01 gói nilon màu xanh bên trong có 57 viên nén màu hồng nghi là ma túy tổng hợp; 02 gói nilon màu xanh bên trong có các cục bột màu trắng liên kết, nghi là Heroin; 01 chiếc xe máy Wave an pha màu đỏ, biển kiểm soát 26C1 – 088.44; Đỗ Văn S bị bắt giữ bị dẫn giải đến cơ quan công an huyện Sốp Cộp để làm rõ.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai nhận: Khoảng 14 giờ ngày 03/01/2018, trong khi đang điều khiển máy súc đất tại khu vực bản Co Hỉnh, xã Sốp Cộp, bị cáo đã gặp người đàn ông dân tộc Mông không quen biết, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên bị cáo đã làm quen và gạ mua ma túy, sau khi thỏa thuận việc mua bán, bị cáo đã đưa cho người đàn ông đó 6.000.000 đồng để nhờ mua ma túy, sau khi nhận tiền, khoảng 17 giờ ngày 03/01/2018, người đàn ông đó quay lại chỗ bị cáo đang làm việc và đưa cho bị cáo 3 túi nilon màu xanh, sau khi kiểm tra bị cáo thấy có 57 viên ma túy tổng hợp và 2 gói Herroine, tiếp đó bị cáo cho toàn bộ số ma túy vào vỏ bao thuốc lá rồi cất dấu tại túi áo khoác đang mặc; khoảng 14 giờ ngày 04/01/2018, bị cáo dùng xe máy mang theo số ma túy đã mua được đi vào khu trung tâm huyện Sốp Cộp để tắm rửa, khi đi đến khu vực cuối bản Co Hỉnh, xã Sốp Cộp thì bị Công an huyện Sốp Cộp phát hiện bắt giữ.

Ngày 07/01/2018, cơ quan điều tra đã mở niêm phong cân tịnh vật chứng thu giữ của Đỗ Văn S và lấy mẫu giám định, xác định như sau:

- Gói nilon màu xanh thứ nhất chứa các cục bột liên kết màu trắng có trọng lượng 11,25 gam, đã lấy 0,32 gam làm mẫu giám định, ký hiệu S3, số còn lại là 10,93 gam làm vật chứng lưu kho, ký hiệu S4;
- Gói nilon màu xanh thứ hai chứa các cục bột liên kết màu trắng có trọng lượng 7,05 gam, đã lấy 0,30 gam làm mẫu giám định, ký hiệu S5, số còn lại là 6,75 gam làm vật chứng lưu kho, ký hiệu S6
- Gói nilon màu xanh thứ ba chứa 57 viên nén màu hồng có trọng lượng là 5,48 gam, đã lấy 5 viên có trọng lượng 0,48 gam làm mẫu giám định, ký hiệu S1, số còn lại là 52 viên có trọng lượng là 5 gam làm vật chứng lưu kho, ký hiệu S2.

Kết luận giám định số 179 ngày 11 tháng 01 năm 2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: Mẫu gửi giám định ký hiệu S1 là chất ma túy, loại chất Methamphetamine; mẫu gửi giám định ký hiệu S3 và S5 là chất ma túy, loại chất Heroine; mẫu gửi giám định đã sử dụng hết trong quá trình giám định.

Cáo trạng số 31/CT - VKS ngày 02 tháng 4 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sốp Cộp, đã truy tố Đỗ Văn S về tội *Tàng trữ trái phép chất ma túy* theo điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên toà sau khi trình bày lời luận tội, vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội *Tàng trữ trái phép chất ma túy*; đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015; tuyên xử phạt bị cáo từ 6 đến 7 năm tù; áp dụng khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự phạt tiền đối với bị cáo từ 5 đến 10 triệu đồng; tịch thu để tiêu hủy 17,68 gam Heroine và 5 gam Methamphetamine; tịch thu chiếc xe máy biển kiểm soát 26C1 – 088.44 để nộp Ngân sách nhà nước.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Bị cáo đã trực tiếp mua và cất dấu 5,48 gam ma túy, loại chất Methamphetamine và 18,3 gam ma túy loại chất Heroine, tổng các chất ma túy mà bị cáo đã cất dấu là 23,78 gam nhằm mục đích sử dụng; Hành vi đó đã cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, tội phạm được quy định tại Điều 249 Bộ luật hình sự; số lượng ma túy bị cáo cất dấu là tương đối lớn, do đó Viện kiểm sát nhân dân huyện Sốp Cộp truy tố bị cáo về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 là có căn cứ.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng, hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm chính sách độc quyền về quản lý của nhà nước về các chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội; số lượng ma túy bị cáo tàng trữ là tương đối lớn, nếu không được ngăn chặn kịp thời chất độc hại này sẽ lây lan, trôi nổi trong xã hội, làm cho tệ nạn ma túy tại địa phương ngày càng phức tạp, gây mất trật tự an toàn xã hội; Do đó, bị cáo cần phải bị trừng trị thích đáng, nhằm cải tạo giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[3]*Về nhân thân*: Bị cáo đã từng bị xử phạt tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, nhưng đã được đương nhiên xóa án tích; chính quyền địa phương nơi cư trú xác nhận bị cáo luôn chấp hành tốt nội quy quy chế tại nơi cư trú và chưa xử lý vi phạm do thực hiện hành vi trái pháp luật;

[4] *Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Bị cáo không có tình tiết tăng nặng;

Về tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo ăn năn hối cải; bị cáo có bố là người có công với cách mạng, đã được Thủ tướng chính phủ tặng Huy chương kháng chiến hạng hai và Chủ tịch nước tặng Huân chương kháng chiến hạng ba, do đó bị cáo sẽ được áp dụng điểm s khoản 1 và khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự;

[5] Bị cáo phạm tội về ma túy và thuốc trường hợp rất nghiêm trọng, bản thân bị cáo là đối tượng sử dụng chất ma túy, do đó phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để bị cáo có thời gian cải tạo và đoạn tuyệt với ma túy.

[6] Đối với người đã trực tiếp bán ma túy cho bị cáo là đã thực hiện hành vi nguy hiểm cho xã hội cần phải bị xử lý về hình sự, nhưng do không xác định được đối tượng, do đó chưa có căn cứ để xử lý ở vụ án này; đề nghị cơ quan điều tra tiếp tục điều tra xác minh làm rõ và xử lý ở vụ án khác.

[7] *Về vật chứng:* Vật chứng của vụ án là 18,78 gam Heroine, đã lấy 0,62 gam làm mẫu giám định, số còn lại là 17,68 gam, ký hiệu S4 và S6; 5,48 gam Methamphetamine, đã lấy 0,48 gam làm mẫu giám định, số còn lại là 5 gam Methamphetamine, số vật chứng còn lại đều là vật không có giá trị sử dụng cần tịch thu để tiêu hủy theo quy định của điểm c khoản 2 điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

Đối với chiếc xe máy biển kiểm soát 26C1- 088.44, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan cho rằng chiếc xe đó là tài sản chung của gia đình và gia đình không biết việc bị cáo đã dùng chiếc xe đó vào việc mua bán ma túy, do đó đề nghị Hội đồng xét xử trả lại chiếc xe đó; sau khi xem xét Hội đồng xét xử xét thấy chiếc xe sau khi chuyển nhượng chưa làm thủ tục sang tên đổi chủ, kết quả tra cứu của các cơ quan quản lý phương tiện giao thông cho thấy màu sơn và số khung, số máy chiếc xe hiện tại không khớp với màu sơn, số khung, số máy đã đăng ký, do đó được xác định nguồn gốc không rõ ràng do đó cần tịch thu để nộp vào Ngân sách nhà nước, theo quy định của điểm a khoản 2 điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[8] *Về hình phạt bổ sung:* Bị cáo phạm tội *Tàng trữ trái phép chất ma túy* và bị cáo có điều kiện thi hành do đó ngoài hình phạt tù bị cáo sẽ phải chịu hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định của khoản 5 điều 249 Bộ luật hình sự.

[9] Về án phí bị cáo phải chịu án phí theo qui định của Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016 QH14 ngày 30/12/2016 Của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

1. *Tuyên bố:* Bị cáo **Đỗ Văn S** phạm tội *Tàng trữ trái phép chất ma túy*.
2. *Về hình phạt:* Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt **Đỗ Văn Sinh** 6 năm(*sáu năm*) tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 04 tháng 01 năm 2018
3. *Về hình phạt bổ sung:* Áp dụng khoản 5 điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 phạt tiền đối với bị cáo **Đỗ Văn S** là 5.000.000 đồng(*Năm triệu đồng*)
4. Không chấp nhận việc người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là bà Nguyễn Thị Ng yêu cầu trả lại chiếc xe máy biển kiểm soát 26C1- 088.44, số khung: HHC1252FY 267160, số máy: HC12E-7267115.
5. *Về vật chứng:* Áp dụng điểm c khoản 2 điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu để tiêu hủy: 17,68 gam Heroine, ký hiệu S4, S6 và 5 gam Methamphetamine, ký hiệu S2(tổng trọng lượng các chất ma túy tịch thu để tiêu hủy là 22,68 gam loại chất Heroine và Methamphetamine);
Áp dụng điểm a khoản 2 điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu để nộp vào ngân sách nhà nước: 01 chiếc xe máy Wave an pha màu đỏ, đen, biển kiểm soát 26C1- 088.44, số khung: HHC1252FY 267160, số máy: HC12E-7267115, xe đã qua sử dụng.
Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản lập ngày 03/4/2018 giữa chi cục thi hành án dân sự huyện Sốp Cộp và Công an huyện Sốp Cộp;
6. *Về án phí:* Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội; buộc bị cáo **Đỗ Văn S** phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.
7. *Về quyền kháng cáo:* Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La xét xử phúc thẩm./.

Nơi nhận

- Bị cáo
- VKS sốp Cộp
- Tòa án tỉnh
- Công an SC
- Trại tạm giam
- Cơ quan THA hình sự
- CC Thi hành án DS
- Sở tư pháp SL
- lưu hồ sơ vụ án
- Lưu án văn

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Hoàng Văn Tuyền